

Số: 75/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát “Tình hình thực hiện các dự án chậm triển khai, dự án chậm bàn giao, dự án chậm đưa đất vào sử dụng trên địa bàn thành phố”

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Tình hình thực hiện các dự án chậm triển khai, dự án chậm bàn giao, dự án chậm đưa đất vào sử dụng trên địa bàn thành phố”;

Xét Báo cáo số 28/BC-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân thành phố về Kết quả giám sát chuyên đề “Tình hình thực hiện các dự án chậm triển khai, dự án chậm bàn giao, dự án chậm đưa đất vào sử dụng trên địa bàn thành phố” và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua nội dung Báo cáo số 28/BC-HĐND ngày 11/12/2023 của Đoàn giám sát HĐND thành phố về kết quả giám sát chuyên đề “Tình hình thực hiện các dự án chậm triển khai, dự án chậm bàn giao, dự án chậm đưa đất vào sử dụng trên địa bàn thành phố”.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan phát huy hơn nữa các kết quả đã đạt được, rút kinh nghiệm, khắc phục các nội dung còn tồn tại, hạn chế; nghiên cứu tiếp thu, thực hiện đầy đủ, toàn bộ các nội dung kiến nghị Đoàn Giám sát đã nêu tại Báo cáo số 28/BC-HĐND ngày 11/12/2023; đẩy nhanh tiến độ xử lý và thực hiện có hiệu quả các dự án chậm triển khai, dự án chậm bàn giao, dự

án, khu đất chậm đưa đất vào sử dụng trong thời gian đến, nhằm giải quyết các tồn tại, bức xúc trong nhân dân, hoàn chỉnh hạ tầng đô thị và sớm đưa đất vào sử dụng, góp phần khơi thông nguồn lực về đất đai, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Trong đó cần tập trung chỉ đạo một số nội dung như sau:

1. Hoàn thiện thể chế chính sách, quy trình, thủ tục

a) Nghiên cứu xây dựng, ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư; xử lý các vấn đề tồn tại thực tiễn mang yếu tố lịch sử để lại.

b) Nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp kèm trách nhiệm cụ thể giữa các sở, ngành, địa phương trong việc kiểm tra và xử lý sau kiểm tra các dự án chậm triển khai, chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng.

c) Chỉ đạo các cấp, các ngành thường xuyên, liên tục rà soát, cải cách, đơn giản hoá thủ tục hành chính và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phối hợp xử lý công vụ liên quan đến việc lập các thủ tục về đầu tư, xây dựng, quy hoạch, đất đai, môi trường.

2. Nâng cao công tác chuẩn bị đầu tư, thiết kế, thi công

a) **Công tác lập các thủ tục để quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư:**

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chủ trì lập hồ sơ với các địa phương liên quan trong việc khảo sát, đánh giá cụ thể, sát thực tế về hiện trạng, khối lượng và khái toán về chi phí giải tỏa, đền bù.

- Xây dựng hồ sơ khái toán chi phí xây dựng sát thực tiễn về đơn giá vật liệu, nhân công và các điều kiện có liên quan khác.

- Có phương án cụ thể về giải tỏa, đền bù, tái định cư và cân đối nguồn lực đảm bảo thực hiện dự án.

b) Công tác khảo sát, tư vấn thiết kế

Tăng cường công tác quản lý chất lượng các dự án từ khâu khảo sát thiết kế, thi công xây dựng đến bàn giao quản lý, sử dụng, bảo trì công trình; Có giải pháp cụ thể kiểm soát, nâng cao chất lượng hồ sơ thiết kế, dự toán, trong đó tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị QLDA trong công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn đảm bảo năng lực. Rà soát công khai các đơn vị tư vấn, nhà thầu thiếu năng lực để xảy ra các sai sót, vi phạm dẫn đến điều chỉnh hồ sơ nhiều lần, có chế tài xử lý, răn đe đối với các đơn vị vi phạm.

c) Công tác thi công, hoàn công

- Nhất quán trong việc giải quyết đền bù hỗ trợ, tái định cư, cương quyết cưỡng chế đối với các trường hợp đã hỗ trợ thỏa đáng, đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định, tránh tình trạng cố tình chây ì trong việc di dời giải tỏa làm chậm tiến độ.

- Chỉ đạo các Ban Quản lý dự án, Chủ đầu tư, đơn vị điều hành dự án, nhà đầu tư tập trung nhân lực, vật lực tổ chức thi công, giải ngân đảm bảo tiến độ, chất lượng theo kế hoạch; tổ chức thi công ngay đối với các vị trí đã bàn giao mặt bằng. Kịp thời hoàn thiện các thủ tục liên quan để thực hiện công tác bàn giao công trình sau khi hoàn thành công trình và có cam kết tiến độ bàn giao cụ thể.

- Đảm bảo các phương án cung cấp đủ nguồn vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án, tránh tình trạng đứt gãy nguồn cung làm chậm dự án.

3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước; quản lý, điều hành dự án của các chủ đầu tư

a) Nâng cao năng lực, trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn, các Ban quản lý dự án, các cấp chính quyền và nhà đầu tư, chủ đầu tư các dự án có vốn ngoài ngân sách trong việc tổ chức thực hiện triển khai dự án. Xây dựng các quy định, tiêu chí phù hợp để nâng cao chất lượng quản lý, điều hành dự án.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dự án; thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, quản lý các khu đất, dự án sử dụng đất trên địa bàn thành phố, có cơ chế đôn đốc các dự án triển khai thực hiện, đưa đất vào sử dụng theo quy định.

c) Tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị quản lý, điều hành dự án; xây dựng quy trình kiểm duyệt cụ thể, chặt chẽ để chọn đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công đảm bảo năng lực thực sự.

d) Yêu cầu các Chủ đầu tư/Nhà đầu tư chủ động, tăng cường phối hợp hiệu quả với các sở ngành, địa phương để xử lý kịp thời các vướng mắc, rút ngắn các thủ tục, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, nghiệm thu, bàn giao công trình, dự án.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

a) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về xây dựng, đất đai, đầu tư, kết hợp với thanh tra công vụ trong việc xử lý dự án chậm triển khai, chậm bàn giao, chậm đưa đất vào sử dụng, đảm bảo thường xuyên, định kỳ; xác định rõ ràng, cụ thể trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

b) Xác định các dự án chậm triển khai, chậm tiến độ cần đôn đốc, cam kết tiến độ, thực hiện đồng bộ các giải pháp xử lý thu hồi đất đối với các dự án vi phạm theo quy định; Đối với các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật đủ điều kiện thu hồi, đề nghị UBND thành phố chỉ đạo kiên quyết ban hành quyết định thu hồi đất và bàn giao cho các địa phương quản lý chặt chẽ diện tích quỹ đất thu hồi.

c) Tổng rà soát, kiểm tra các dự án, các khu đất thuộc đối tượng kiểm tra tiến độ sử dụng đất trên địa bàn thành phố, thống kê, cập nhật các dự án, khu đất chậm triển khai, chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng và xử lý việc gia hạn

tiến độ theo đúng quy định. Đồng thời xác định đầy đủ, chính xác các nghĩa vụ tài chính phát sinh theo quy định.

d) Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, thanh tra công tác bàn giao toàn bộ số lô đất, quỹ đất công từ các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư, tái định cư từ nguồn vốn ngân sách, đảm bảo toàn bộ quỹ đất được bàn giao cho đơn vị quản lý theo quy định, tránh thất thoát, bỏ sót.

5. Xử lý các vấn đề tồn tại có yếu tố lịch sử

Tích cực phối hợp với các cấp có thẩm quyền sớm xử lý, tháo gỡ các vướng mắc tại các kết luận thanh tra, bản án để có phương án xử lý, tháo gỡ nhằm tái khởi động lại dự án đầu tư. Đồng thời nghiên cứu và xin ý kiến cơ quan chức năng để ban hành một số cơ chế chính sách đặc thù để xử lý các vấn đề tồn tại thực tiễn mang yếu tố lịch sử đã chỉ ra tại Báo cáo giám sát.

6. Xử lý một số kiến nghị cụ thể:

a) Chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các đồ án quy hoạch phân khu và các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật để làm cơ sở giải quyết các hồ sơ liên quan dự án chậm triển khai, chậm bàn giao, có sự điều chỉnh về quy hoạch, hoàn thành trong **năm 2024**

b) Khẩn trương tổ chức, hoàn thành công tác kiểm tra **669 khu đất, dự án** của các tổ chức và **172 khu đất, dự án** của các cá nhân còn lại thuộc đối tượng kiểm tra tiến độ sử dụng đất.

c) Rà soát, tổ chức thanh tra, kiểm tra các dự án chưa triển khai nhưng đã hết tiến độ theo Quyết định chủ trương đầu tư và có kiến nghị giải pháp xử lý, **hoàn thành trong năm 2024.**

d) Sớm có giải pháp để xử lý phù hợp đảm bảo khớp nối hạ tầng và bàn giao theo quy định đối với nhóm dự án nguồn vốn ngân sách đã thi công cơ bản hoàn thành, còn vướng mắc về quy hoạch, đền bù giải tỏa. Trong trường hợp có khả năng thực hiện tiếp tục, cần rà soát kế hoạch vốn để ưu tiên bổ sung, thực hiện hoàn thành dự án.

e) Tiếp tục chỉ đạo rà soát, xử lý các dự án chậm triển khai, các dự án, khu đất chậm đưa đất vào sử dụng thuộc diện tài sản tại những doanh nghiệp đã và đang cổ phần hóa trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **Hội đồng nhân dân** thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 15 biểu quyết thông qua.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2023. / *is*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VP Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố; đại biểu HĐND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy, HĐND huyện Hòa Vang;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện;
- HĐND xã, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Chuyên đề CA TPĐN, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết